

Số: 647/QĐ-CDCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên
hệ chính quy Trường Cao đẳng Công Thương thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 2043/QĐ-BCT ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 520/QĐ-CDCT ngày 05 tháng 09 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hệ chính quy Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị trực thuộc Trường hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường và sinh viên đang theo học tại Trường căn cứ quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT, CTSV.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Vũ Vượng

QUY ĐỊNH
VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
(Ban hành kèm theo Quyết định số 647/QĐ-CDCT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương TP.HCM)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ cao đẳng chính quy, bao gồm: Các tiêu chí đánh giá và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên hệ Cao đẳng chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại trường Cao đẳng Công Thương TP.HCM.

Điều 2. Mục đích

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên nhằm góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo con người phát triển toàn diện, có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, có tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đạt chuẩn đầu ra do Nhà trường quy định.
2. Định hướng những nội dung rèn luyện cụ thể của sinh viên trong điều kiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

1. Thực hiện đúng quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại quy định này; bảo đảm khách quan, công khai, công bằng và chính xác.
2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của người được đánh giá.
3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong Trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 4. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Nội dung đánh giá gồm:

- a) Ý thức tham gia học tập, NCKH và các hoạt động chuyên môn;
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường;
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
- đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Thang điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100 và được phân chia cho các mặt của quá trình rèn luyện, học tập (cụ thể hóa tại Chương II của Quy định này).

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 5. Đánh giá về ý thức tham gia học tập, NCKH và các hoạt động chuyên môn

- 1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a) Điểm học tập;
 - b) NCKH và các cuộc thi tay nghề, học thuật, khởi nghiệp;
- 2. Khung điểm đánh giá về ý thức học tập, NCKH từ 0 đến 30 điểm.

Điều 6. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường

- 1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế của nhà trường;
 - b) Tham gia đầy đủ các buổi họp lớp, khoa, trường và CVHT tổ chức;
 - c) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ học phí.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 30 điểm.

Điều 7. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội.

- 1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:
 - a) Tham gia đầy đủ các buổi học sinh hoạt chính trị (đầu khóa, định kỳ...) do nhà trường tổ chức;

b) Tham gia giữ gìn trật tự an ninh trong nhà trường. Tham gia các cuộc thi ANQP cấp trường, Quận và Thành phố...;

c) Vi phạm ATGT, trật tự công cộng (có giấy báo gửi về trường).

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Điều 8. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia văn hóa, văn nghệ, thể thao, công tác phụ trách đoàn thể, xã hội và các tổ chức khác trong trường

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao...do nhà trường hoặc đoàn thể tổ chức;

b) Tham gia các hoạt động như: Chiến dịch mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, hiến máu nhân đạo và các hoạt động khác của Trường, Đoàn, Hội tổ chức;

c) Tham gia tích cực hoạt động của các Câu lạc bộ, đội văn nghệ, thể thao của lớp, Khoa/Trường;

d) Là Cán sự lớp, Đoàn, Hội có trách nhiệm trong công việc, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao...và các hoạt động khác;

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 9. Đánh giá về hoạt động tự học, tự nghiên cứu thông gia việc đọc, mượn sách và tham gia các hoạt động tình nguyện tại thư viện trường.

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Tham gia đọc hoặc mượn sách tại thư viện (có số liệu thống kê trong phần mềm Quản lý Thư viện)

b) Tham gia các hoạt động phong trào tình nguyện như review sách, viết bài, tặng sách và các hoạt động khác do thư viện tổ chức.

c) Tham gia đóng góp cho việc cải tiến, hỗ trợ thư viện sắp xếp kho sách, hướng dẫn sinh viên mới sử dụng thư viện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Chương III
PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

- a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc
- b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt
- c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá
- d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình
- đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu
- e) Dưới 35 điểm: loại kém

Điều 11. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách cấp Trường, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo cấp Trường, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ có thời hạn không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

6. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

7. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục cũ khi học tại cơ sở giáo dục mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp khoa

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa được Trường khoa ủy quyền ký Quyết định thành lập Hội đồng cấp khoa.

b) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa được giao quyền phụ trách.

- Các ủy viên: Phó Trưởng khoa; Trưởng bộ môn; Cố vấn học tập; Bí thư liên chi đoàn khoa.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên trong khoa.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Cố vấn học tập của từng đơn vị lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

2. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp Trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký quyết định thành lập Hội đồng cấp Trường.

b) Thành phần Hội đồng cấp Trường bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng (hoặc Phó Trưởng phòng) Công tác Học sinh - sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng ban có liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên Trường.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Trường:

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

Điều 13. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 05 nội dung đánh giá chi tiết của sinh viên và kết luận của Hội đồng đánh giá Trường.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 14. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Phòng Công tác sinh viên căn cứ kế hoạch năm học, tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành thông báo (hoặc hướng dẫn) kèm biểu mẫu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên theo từng học kỳ.

2. Sinh viên căn cứ kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá, cho điểm trên hệ thống đánh giá kết quả rèn luyện trực tuyến, theo mức điểm chi tiết của các tiêu chí đánh giá và khung điểm của Quy định này.

3. Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm đánh giá sinh viên thực hiện nội dung do đơn vị mình phụ trách, trên hệ thống đánh giá kết quả rèn luyện trực tuyến, theo mức điểm chi tiết của các tiêu chí đánh giá và khung điểm của Quy định này.

4. Cố vấn học tập tiến hành đánh giá, cho điểm từng sinh viên trên cơ sở kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên và xác nhận của các đơn vị có liên quan. Chủ trì tổ chức họp lớp cùng với Ban cán sự lớp để tiến hành xem xét, xử lý các ý kiến khiếu nại (nếu có) và biểu quyết thông qua mức điểm đánh giá của từng sinh viên. Lập biên bản, tổng hợp kết quả rèn luyện của lớp và chuyển hồ sơ đánh giá cấp lớp lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa.

Lưu ý: Công tác tổ chức họp lớp và quy trình đánh giá phải được thông tin đầy đủ, công khai đến sinh viên.

5. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa tổ chức họp, tiến hành xem xét, xử lý các ý kiến khiếu nại (nếu có) của cấp lớp và biểu quyết thông qua kết quả rèn luyện cho sinh viên của khoa.

Công bố kết quả rèn luyện cho sinh viên của khoa được biết và xem xét, xử lý các ý kiến khiếu nại của sinh viên (nếu có) trong vòng tối đa 07 ngày làm việc.

Tổng hợp kết quả rèn luyện của khoa và chuyển hồ sơ đánh giá cấp khoa lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường (thông qua phòng Công tác sinh viên).

6. Phòng Công tác sinh viên tổng hợp hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện của các Hội đồng cấp khoa và báo cáo, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng cấp trường.

Hội đồng cấp trường tổ chức họp, xem xét, thống nhất, biểu quyết thông qua kết quả rèn luyện của sinh viên toàn trường báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định.

7. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được thông báo công khai trên website Trường, phòng CTSV cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Điều 15. Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét ngừng học, thôi học theo quy định của Trường.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của người học được lưu trong hồ sơ quản lý người học của Trường, làm căn cứ để xét và công nhận tốt nghiệp theo quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo Cao đẳng hệ chính quy ở Trường Cao đẳng Công Thương TP.HCM.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.

4. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai năm học liên tiếp thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 16. Quyền khiếu nại

Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ khi có thông báo của Hội đồng cấp Trường, sinh viên có quyền khiếu nại về việc đánh giá kết quả rèn luyện của mình bằng cách gửi đơn khiếu nại đến Hội đồng cấp Trường (thông qua phòng Công tác sinh viên). Khi nhận được đơn khiếu nại, Hội đồng cấp Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn việc thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên đến các đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Các đơn vị và cá nhân có liên quan tổ chức, thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị gửi ý kiến về Phòng Công tác sinh viên để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định./.



MẪU 1: CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Sinh viên tự đánh giá	Cố vấn học tập đánh giá	Đơn vị/cá nhân đánh giá
I. Kết quả học tập và Ý thức tham gia NCKH, các cuộc thi tay nghề, học thuật, khởi nghiệp.	30			
1. Điểm học tập:	20			Link từ phần mềm
Trên 9.0	20			
Từ 8.0 đến dưới 9.0	18			
Từ 6.25 đến dưới 8.0	15			
Từ 5.0 đến dưới 6.25	07			
Dưới 5.0	0			
2. NCKH và các cuộc thi tay nghề, học thuật, khởi nghiệp:	10			Các khoa/ P. Quản lý KHCN & HTQT
- Đề tài NCKH, hội thi học thuật, khởi nghiệp cấp Trường đạt loại giỏi (hạng nhất, nhì, ba).	10			
- Đề tài NCKH, hội thi học thuật, khởi nghiệp cấp Trường từ loại đạt trở lên (giải khuyến khích).	08			
- Đề tài NCKH, hội thi học thuật, khởi nghiệp cấp Khoa đạt loại giỏi (hạng nhất, nhì, ba).	08			
- Đề tài NCKH, hội thi học thuật, khởi nghiệp cấp Khoa từ loại đạt trở lên (giải khuyến khích).	06			
- Tham gia các đội tuyển tay nghề học thuật, đội tuyển Olympic cấp trên cấp trường.				
✓ Đạt giải quốc gia	10			
✓ Đạt giải cấp tỉnh	08			
✓ Thành viên các đội tuyển (không đạt giải)	05			
II. Về ý thức chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường.	30			P. Công tác SV, CVHT
- Chấp hành tốt nội quy, quy chế của nhà trường. (Khiển trách trừ 5 điểm, có biên bản xử lý vi phạm quy chế, quy định của nhà trường trừ 10 điểm)	15			
- Tham gia đầy đủ các buổi họp của Lớp, Khoa, Trường và CVHT tổ chức. (Vắng 1 buổi có lý do trừ 2 điểm, không có lý do trừ 5 điểm)	10			

CỔ T CA CÔN TH. HỒ

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng học phí. (Nợ trừ 5 điểm)	5			Link từ phần mềm
III. Về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội.	10			P. Công tác SV/P. QLKTX
- Tham gia đầy đủ các buổi học sinh hoạt chính trị (đầu khóa, định kỳ...) do nhà trường tổ chức.	05			
- Tham gia giữ gìn trật tự an ninh trong nhà trường (thành viên các đội tự quản KTX, Sinh viên tình nguyện hỗ trợ công tác nhập học, kiểm tra đồng phục,...). Tham gia các cuộc thi ANQP cấp trường, Quận và Thành phố...	05			
- Vi phạm ATGT, trật tự công cộng (có giấy báo gửi về trường)	-10			
IV. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia văn hóa, văn nghệ, thể thao, công tác phụ trách đoàn thể, xã hội và các tổ chức khác trong trường.	20			Đoàn TN – Hội SV/Các khoa
- Tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, các đội cổ vũ...do nhà trường hoặc đoàn thể tổ chức.	05			
- Tham gia các hoạt động như: Chiến dịch mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, hiến máu nhân đạo và các hoạt động khác của Trường, Đoàn, Hội tổ chức.	05			
- Tham gia tích cực hoạt động của các Câu lạc bộ, đội văn nghệ, thể thao của lớp, Khoa/Trường. Đóng góp ý kiến/sáng kiến phát triển phong trào sinh viên.	05			
- Là Lớp trưởng, Cán bộ Đoàn, Hội có trách nhiệm trong công việc lớp, trường; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao...và các hoạt động khác.	05			
- Thành viên Ban Chấp hành Đoàn, Hội, chủ nhiệm các CLB.... không chấp hành các quy định và hoạt động của Đoàn, Hội.	-05			
- Vắng 01 buổi họp do Đoàn, Hội tổ chức.	-05			
V. Đánh giá về hoạt động tự học, tự nghiên cứu thông gia việc đọc, mượn sách và tham gia các hoạt động tình nguyện tại thư viện trường.	10			Thư viện
- Tham gia đọc hoặc mượn sách tại thư viện (có số liệu thống kê trong phần mềm Quản lý Thư viện) trên 5 lượt.	05			

- Tham gia các hoạt động phong trào tình nguyện như review sách, viết bài, tặng sách và các hoạt động khác do thư viện tổ chức.	03			
- Tham gia đóng góp cho việc cải tiến, hỗ trợ thư viện sắp xếp kho sách, hướng dẫn sinh viên mới sử dụng thư viện.	02			
Tổng điểm	100			

MẪU 2: KHUNG PHIẾU ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN ONLINE

Chi tiết phiếu đánh giá rèn luyện In phiếu đánh giá

Vui lòng thực hiện đánh giá rèn luyện để truy cập cổng Sinh viên

[ĐƠN: HK01 - 2022-2023] - PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐIỂM RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2022 - 2023
Thời gian thực hiện: từ ngày 01/09/2023 đến ngày 26/09/2023

Bước 3: Chọn Lưu đánh giá
Lưu đánh giá

Nội dung và tiêu chí đánh giá	Điểm tối thiểu	Điểm tối đa	Sinh viên viết văn tắt tự nhận xét về kết quả thực hiện	Mức điểm tự đánh giá
Tổng điểm				0
Ý thức, thái độ và kết quả học tập Kết quả học tập theo thang điểm 10: Điểm học tập đạt từ 9.0 đến 10.0: Cộng 20 điểm Điểm học tập đạt từ 8.0 đến cận 8.99: Cộng 15 điểm Điểm học tập đạt từ 7.0 đến cận 7.99: Cộng 10 điểm Điểm học tập đạt từ 5.0 đến cận 6.99: Cộng 05 điểm	0	30		0
Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên - Liên tiếp giữ được xếp loại Xuất sắc suốt 03 học kỳ trong năm (Cộng 05 điểm) - Có tiến bộ và tăng bậc xếp loại giữa các học kỳ trong năm học (Cộng 05 điểm) - Liên tiếp giữ được xếp loại Khá. Giới suất 03 học kỳ trong năm (Cộng 03 điểm)	0	5		0

Bước 1: Nhập nội dung sinh viên tự đánh giá

Bước 2: Nhập mức điểm tự đánh giá

Bước 3: Chọn Lưu đánh giá

MẪU 3: BIÊN BẢN HỌP LỚP VỚI CỐ VẤN HỌC TẬP

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

BIÊN BẢN HỌP LỚP

Về việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Lớp: Khoa:

Học kỳ: Năm học:

I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:

..... giờ..... phút, ngày/...../20..., tại:

II. THÀNH PHẦN:

- Lớp trưởng/Bí thư chi đoàn (Chủ trì):
- Thư ký:
- Cố vấn học tập:
- Số lượng Sinh viên tham dự buổi họp:

III. NỘI DUNG:

1. Tình hình sinh viên của lớp tham gia đánh giá rèn luyện:

.....
.....
.....

- Tổng số sinh viên không thực hiện đánh giá rèn luyện:

Stt	Họ tên	Lý do	Ghi chú

Kém:.....

3. Kết luận của Cố vấn học tập:

.....
.....
.....
.....
.....

Buổi họp đã thống nhất với kết quả trong bảng tổng hợp, buổi họp kết thúc vào lúc giờ ... cùng ngày.

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cố vấn học tập
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)